TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 253/2026/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 24 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 228/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Diễm Khi**

Địa chỉ: 44 Hà Thanh, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Đỗ Nguyễn Thái Nguyên**

Địa chỉ: 44 Hà Thanh, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Diễm Khi và ông Đỗ Nguyễn Thái Nguyên

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Diễm Khi và ông Đỗ Nguyễn Thái Nguyên thuận tình ly hôn.

2.2 *Về con chung*: Giao 03 con chung tên Đỗ Kim Ngân sinh ngày 10/12/2012, Đỗ Bích Ngọc sinh ngày 13/10/2014, Đỗ Nhã Uyên sinh ngày 17/6/2016 cho bà Khi trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Giao cháu Đỗ Nguyệt Uyển sinh ngày 28/3/2023 cho ông Nguyên trực tiếp trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà Khi, ông Nguyên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3 Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

2.4 Nợ chung: Không có.

2.5 Về án phí: Bà Nguyễn Thị Diễm Khi và ông Đỗ Nguyễn Thái Nguyên mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà Khi tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho ông Nguyên. Như vậy, bà Khi phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002020 ngày 23/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà. Hoàn lại cho bà Khi 150.000đ theo biên lai thu tiền trên.

Quy định: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Nha Trang (CNKH số 26/2012, quyển số 01/2012, ngày 17/4/2012 tại UBND phường Vạn Thắng, Tp. Nha Trang)
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Cát Hoàng Trân